TAND THÀNH PHỐ L **TỈNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 46/2022/QĐST-HNGĐ	*Thành phố L, ngày 22 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 60/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: anh Đào A, sinh năm 1984

Địa chỉ: Bản Tả Làn T, phường Tân P, thành phố L, tỉnh L

Bị đơn: chị Vũ Thị L, sinh năm 1986

Địa chỉ: Bản Tả Làn T, phường Tân P, thành phố L, tỉnh L

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Đào A và chị Vũ Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Đào A và chị Vũ Thị L đều thuận tình ly hôn.

- Việc nuôi con: anh Đào A và chị Vũ Thị L có 02 con chung, cháu Đào Gia B, sinh ngày 11/6/2013 và cháu Đào Gia N, sinh ngày 07/02/2019. Anh A và chị L thỏa thuận như sau:

Chị Vũ Thị L là người được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Đào Gia N, sinh ngày 07/2/2019 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Đào A là người được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Đào Gia B, sinh ngày 11/6/2013 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh Đào A và chị Vũ Thị L đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi các con chung.

Anh Đào A và chị Vũ Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở anh A, chị L thực hiện quyền này.

- **Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung:** anh Đào A và chị Vũ Thị L tự thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** anh Đào A và chị Vũ Thị L mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, anh A tự nguyện nộp thay chị L số tiền án phí mà chị L phải nộp, chị L nhất trí. Tổng cộng anh Đào A phải nộp là 150.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận anh A đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho anh Đào A số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001057 ngày 15/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- UBND phường Đoàn K, TP L, tỉnh L;
- TAND tỉnh L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tòng Thị Tuyết